

Số: 223/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 207/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974
- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982

Cùng HKTT: Tổ dân phố 2, phường T, quận N, thành phố H.

Cùng trú tại: Số nhà 24, ngõ 67, Tổ dân phố 2, phường T, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 28/6/2010 tại UBND xã T, huyện Từ Liêm (nay là UBND phường T, quận N), TP. H. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V đều nhận thấy tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V thống nhất xác định vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị V thống nhất xác định vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0035283 ngày 12/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận N. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.N;
- Chi cục THADS Q.N;
- UBND phường T, quận N, TP.H (Số 72, quyển số 01/2010);
- Lưu HS, VP.

Tạ Thị Phúc